

Số: 17 /BB - THHD

Hung Đạo, ngày 14 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN
Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường
Năm học 2024-2025

I. Thời gian: 15 giờ 30 ngày 14 tháng 01 năm 2024

II. Địa điểm: Trường Tiểu học Hưng Đạo

III. Thành phần:

1. Chủ trì: Bà Nguyễn Thị Hồng Nga - Hiệu trưởng
2. Thư ký: Bà Vũ Thị Cẩm Thạch – Nhân viên Văn thư
3. Các thành viên trong hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số.
 - Bà: Tư Thị Oanh – Phó Hiệu trưởng
 - Bà: Phạm Thị Thập - Phó Hiệu trưởng
 - Bà Đào Thị Kim Liên – Chủ tịch công đoàn, Tổ trưởng Tổ CM 1
 - Bà: Nguyễn Thị Ngọc Ánh – Bí thư Đoàn TN, Tổ phó Tổ CM3
 - Bà: Đào Thị Tuyết Lan – Tổ trưởng Tổ CM 2
 - Bà: Trần Thị Phương Thúy – Tổ trưởng Tổ CM 4
 - Bà: Tạ Thị Phương Lan – Tổ trưởng Tổ 5
 - Bà: Đặng Hoài Thu – Giáo viên
 - Bà Đỗ Thùy Dương – GV, TPT

IV. Nội dung

Thực hiện Kế hoạch số 1076/KH-PGDĐT ngày 11/11/2024 của Phòng GD&ĐT Quận Dương Kinh Triển khai thực hiện kiểm tra đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025; Kế hoạch số 291/KH - THHD ngày 21/11/2024 của Trường Tiểu học Hưng Đạo về việc tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

Trường Tiểu học Hưng Đạo đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường theo quy định.

1. Đồng chí Nguyễn Thị Hồng Nga- Hiệu trưởng , Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp.

2. Hội đồng tự đánh giá, chấm điểm mức độ chuyển đổi số của nhà trường:

Các thành viên dự họp căn cứ phụ lục bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong cơ sở giáo dục phổ thông để tự rà soát, thảo luận và chấm điểm mức độ chuyển đổi số của nhà trường năm học 2024-2025.

3. Kết quả tự đánh giá, xếp loại: (có phụ lục kèm theo)

4. Nhận xét:

- Ưu điểm:

+ Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

+ Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung của nhà trường. Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Nền tảng cơ sở dữ liệu cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường. Nhà trường đã sử dụng phần mềm quản lý trường học, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cán bộ, giáo viên, nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

+ Nhà trường triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tin học được đưa vào giảng dạy bắt buộc ngay từ lớp 3 và 100% học sinh lớp 3,4,5 được học Tin học 01 tiết/ tuần; mô hình giáo dục STEM giáo viên được tiếp cận, thực hiện dạy lồng ghép trong các môn học, thực hiện GD kỹ năng Công dân sốgắn việc học của học sinh thông qua các hoạt động ứng dụng công nghệ để giải quyết các bài toán và hiện tượng trong cuộc sống, .

+ Về dạy - học, 100% giáo viên toàn trường sử dụng thành thạo CNTT; tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia xây dựng ngân hàng đề, câu hỏi trắc nghiệm ...

+ Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet đồng bộ ổn định.

+ Triển khai phần mềm quản trị nhà trường, khai thác các chức năng trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành hiệu quả, cập nhật kịp thời thông tin theo đúng quy chế. Triển khai và thực hiện phần mềm lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách điện tử, chữ ký số và học bạ số, đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên đối với 100% cán bộ, giáo viên nhà trường.

+ Triển khai dịch vụ thu phí giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Hệ thống quản lý học tập trực tuyến chưa được đầu tư bài bản, chưa thực hiện chức năng tổ chức kiểm tra đánh giá thường xuyên và có sự tham gia của phụ huynh học sinh.

+ Chưa khai thác hiệu quả từ kho học liệu dùng chung từ sở GDĐT, phòng GDĐT, việc đưa bài lên trang <https://haiphong.edu.vn> chưa thực hiện được.

+ Chưa có phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường.

- Phương hướng triển khai:

+ Tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tiếp tục đẩy mạnh khai thác CSDL ngành, các dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân; thực hiện số hóa triệt để, sử dụng văn bản điện tử, sổ sách học bạ số điểm điện tử thay thế văn bản, tài liệu giấy; hoạt động chỉ đạo, điều hành, giao dịch, họp, tập huấn được vận dụng tối đa trên môi trường mạng.

+ Tăng cường bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng Modun theo nhu cầu thực tế của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

+ Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng mạng đồng bộ, thiết bị công nghệ thông tin thiết thực phục vụ dạy - học, tạo cơ hội học tập cho giáo viên và học sinh.

+ Thúc đẩy phát triển học liệu số (phục vụ việc dạy - học, kiểm tra, đánh giá, học sinh), tiếp tục đổi mới cách dạy và học trên cơ sở áp dụng công nghệ thông tin, khuyến khích và hỗ trợ áp dụng mô hình giáo dục đào tạo mới dựa trên các nền tảng số.

+ Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên kiến thức, kỹ năng CNTT, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

Kết quả đánh giá, xếp loại trên đã được tất cả các thành viên của Hội đồng tự đánh giá nhất trí và ký tên vào biên bản.

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17 giờ cùng ngày./.

THƯ KÍ

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Cẩm Thạch

Nguyễn Thị Hồng Nga

CÁC THÀNH VIÊN DỰ HỌP

(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

